TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THƯỜNG TÍN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2024/HS-ST
Ngày 19 tháng 4 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THƯỜNG TÍN – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Lan Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Văn Hùng và ông Nguyễn Đăng Bôi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thanh Huyền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thường Tín.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thường Tín xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 13/2024/TLST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2024/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

ĐINH THỊ NGÂN G, sinh năm 1972; Giới tính: Nữ; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 126C, tổ 24, phường L, quận H, thành phố Hà Nội; Chỗ ở: Số 159 Y, phường S, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Kinh doanh; Con ông Đinh Văn Đ và bà Tạ Thị T; Chồng là A và 03 con (lớn sinh năm 1998, nhỏ sinh năm 2019); Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt)

* Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Văn H; ông Trần Sơn H2 và ông Phạm Văn T2 là các luật sư của Công ty Luật TNHH M thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hà Nội. Địa chỉ: Tầng 6 An Phát Building B14/D21 Khu Đô thị mới quận Cầu Giấy, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội. (Ông H và ông Thuận xin vắng mặt; ông H2 có mặt)

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chi cục thuế khu vực Thường

Tín – Phú Xuyên.

Địa chỉ: Thị trấn T, huyện T, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Trần Thị Y – Chi cục trưởng.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Quang T3 – Đội trưởng Đội kiểm tra thuế số 1. (Ông T3 có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 01/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thường Tín tiếp nhận Công văn số 4314 ngày 27/4/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an TP Hồ Chí Minh về việc chuyển nguồn tin về tội phạm liên quan đến Công ty TNHH sản xuất và thương mại tổng hợp W Việt Nam (sau đây gọi là Công ty W Việt Nam), mã số thuế: xxxxx5269, địa chỉ: Thôn Đ, xã K, huyện Thường Tín, Hà Nội có dấu hiệu mua bán trái phép tổng cộng 20 tờ hoá đơn giá trị gia tăng (GTGT) ghi khống nội dung và giá trị của Công ty TNHH TMDV May mặc V (Công ty V), mã số thuế: xxxxx780, địa chỉ: xã T, huyện H, TP Hồ Chí Minh. Đồng thời, bàn giao 20 tờ Hóa đơn GTGT (bản chính) do Công ty V xuất cho Công ty W Việt Nam, gồm: Hóa đơn GTGT số 445 ngày 03/9/2019, Hóa đơn GTGT số 452 ngày 04/9/2019, Hóa đơn GTGT số 451 ngày 06/9/2019, Hóa đơn GTGT số 20 ngày 11/3/2020, Hóa đơn GTGT số 89 ngày 26/3/2020, Hóa đơn GTGT số 256 ngày 15/4/2020, Hóa đơn GTGT số 368 ngày 28/4/2020, Hóa đơn GTGT số 493 ngày 15/5/2020, Hóa đơn GTGT số 532 ngày 20/5/2020, Hóa đơn GTGT số 24 ngày 14/7/2020, Hóa đơn GTGT số 99 ngày 22/7/2020, Hóa đơn GTGT số 166 ngày 29/7/2020, Hóa đơn GTGT số 205 ngày 01/8/2020, Hóa đơn GTGT số 255 ngày 07/8/2020, Hóa đơn GTGT số 480 ngày 07/09/2019, Hóa đơn GTGT số 491 ngày 09/9/2019, Hóa đơn GTGT số 499 ngày 10/09/2019, Hóa đơn GTGT số 519 ngày 12/9/2019, Hóa đơn GTGT số 539 ngày 14/09/2019, Hóa đơn GTGT số 549 ngày 16/09/2019.

Quá trình điều tra đã xác định: Công ty W Việt Nam do Đinh Thị Ngân G làm Giám đốc, hoạt động sản xuất, kinh doanh vải, hàng may sẵn, giày dép. Quá trình hoạt động kinh doanh, từ tháng 9/2019 đến tháng 3/2020, Đinh Thị Ngân G đã mua trái phép tổng cộng 20 tờ hoá đơn GTGT ghi khống nội dung và giá trị của Công ty V, tên người đại diện theo pháp luật là: Trần Thị V, sinh năm 1974,

HKTT: Th, Chợ G, Tiền Giang (đứng tên Giám đốc) với tổng giá trị hàng hoá trước thuế là 4.501.884.549 đồng, thuế GTGT là 450.188.459 đồng thông qua đối tượng tên T (không rõ nhân thân lai lịch) với giá 4,5% trên tổng giá trị hàng hoá (ghi khống trước thuế). Tổng số tiền G sử dụng để mua hoá đơn GTGT là 202.584.000 đồng. Sau các lần mua hoá đơn GTGT của Công ty V thì Đinh Thị Ngân G thực hiện thanh toán tiền bằng hình thức chuyển khoản đến số tài khoản mang tên Lê Hoàng N (SN: 1992, HKTT: Trường Xuân A, xã Trường Xuân B, huyện Thới Lai, TP Cần Thơ). Sau đó, G đã sử dụng 20 tờ hoá đơn mua trái phép để kê khai, báo cáo thuế tại các kỳ khai thuế của Công ty W Việt Nam.

Ngày 27/6/2022, Đinh Thị Ngân G tự nguyện giao nộp 09 bộ Hợp đồng kinh tế và 02 bộ Hợp đồng gia công giữa Công ty V và Công ty W Việt Nam, gồm:

+ 01 (một) bộ Hợp đồng kinh tế số 1809/HĐKT/TV-WD ngày 12/8/2019 (kèm 01 Biên bản giao nhận hàng hóa số 1809/BBGNHH ngày 10/9/2019, Phiếu xuất kho ngày 10/9/2019);

+ 01 (một) bộ Hợp đồng kinh tế số 1909/HĐKT-2019/TV-WD ngày 13/8/2019 (kèm 01 Biên bản nghiệm thu và giao nhận hàng hóa số 1909/BBNT&GNHH ngày 20/8/2019, Phiếu xuất kho ngày 20/8/2019).

+ 01 (một) bộ Hợp đồng kinh tế số 2009/HĐKT-2019/TV-WD ngày 14/8/2019 (kèm 01 Biên bản nghiệm thu và giao nhận hàng hóa số 2009/BBNT&GNHH ngày 22/8/2019, Phiếu xuất kho ngày 22/8/2019).

+ 01 (một) bộ Hợp đồng kinh tế số 2109/HĐKT-2019/TV-WD ngày 15/8/2019 (kèm 01 Biên bản nghiệm thu và giao nhận hàng hóa số 2109/BBNT&GNHH ngày 22/8/2019, Phiếu xuất kho ngày 22/8/2019).

+ 01 (một) bộ Hợp đồng kinh tế số 2209/HĐKT/TV-WD ngày 16/8/2019 (kèm 01 Biên bản giao nhận hàng hóa số 2209/BBGNHH ngày 22/8/2019, Phiếu xuất kho ngày 22/8/2019).

+ 01 (một) bộ Hợp đồng kinh tế số 2309/HĐKT/TV-WD ngày 17/8/2019 (kèm 01 Biên bản giao nhận hàng hóa số 2309/BBGNHH ngày 11/9/2019, Phiếu xuất kho ngày 11/9/2019).

+ 01 (một) bộ Hợp đồng kinh tế số 010/HĐKT-2020/TV-WD ngày 14/2/2020 (kèm 01 Biên bản thanh lý Hợp đồng kinh tế số 010/ HĐKT-2020/TV-WD ngày 25/2/2020, 01 Biên bản nghiệm thu và giao nhận hàng hóa số 101/BBGNHH ngày 25/2/2020, 01 Biên bản nghiệm thu và giao nhận hàng hóa số 102/BBGNHH ngày 25/2/2020, 02 Phiếu xuất kho ngày 25/2/2020).

+ 01 (một) bộ Hợp đồng kinh tế số 020/HĐKT-2020/TV-WD ngày 10/4/2020 (kèm 01 Biên bản thanh lý Hợp đồng kinh tế số 020/ HĐKT-2020/TV-WD ngày 04/5/2020, 01 Biên bản nghiệm thu và giao nhận hàng hóa số 020/BBGNHH ngày 04/5/2020, Phiếu xuất kho ngày 04/5/2020).

+ 01 (một) bộ Hợp đồng kinh tế số 030/HĐKT-2020/TV-WD ngày 20/6/2020 (kèm 01 Biên bản thanh lý Hợp đồng kinh tế số 030/ HĐKT-2020/TV-WD ngày 10/7/2020, 05 Biên bản nghiệm thu và giao nhận hàng hóa số 030/BBGNHH ngày 10/7/2020, 05 Phiếu xuất kho ngày 10/7/2020).

+ 01 (một) bộ Hợp đồng gia công số 1709/HĐGC-19/WD-TV ngày 10/8/2019 (kèm 01 Biên bản giao nhận hàng hóa số 1719/BBGNHH ngày 03/9/2019, 01 Biên bản giao nhận hàng hóa số 45209/BBGNHH ngày 04/9/2019, 01 Biên bản giao nhận hàng hóa số 45109/BBGNHH ngày 06/9/2019).

+ 01 (một) bộ Hợp đồng gia công số 313/HĐGC-20/WD-TV ngày 10/3/2020 (kèm 01 Biên bản nghiệm thu và giao nhận hàng hóa số 313/BBNT&GNHH ngày 28/3/2020, 01 Phiếu xuất kho ngày 28/3/2020).

Ngày 15/7/2022, Đinh Thị Ngân G tự nguyện giao nộp: Liệt kê giao dịch trực tuyến của Đinh Thị Ngân G, số tài khoản 59108888 từ ngày 01/01/2019 đến ngày 31/12/2019 gồm 49 tờ của Ngân hàng TMCP Á Châu(ACB); Bảng kê giao dịch của Công ty W Việt Nam, mã số thuế 0106275269 gồm 09 tờ từ ngày 01/01/2019 đến ngày 31/12/2019; Bảng kê giao dịch của Công ty W Việt Nam, mã số thuế 0106275269 gồm 11 tờ từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/12/2020;

Ngày 03/8/2023, Ngân hàng TMCP Á Châu(ACB) - Chi nhánh Đông Đô đã cung cấp toàn bộ hồ sơ, tài liệu liên quan đến việc mở tài khoản số 148399289 của Công ty W Việt Nam và sao kê các giao dịch phát sinh đối với tài khoản 148399289 từ ngày 01/01/2019 đến 31/12/2020.

Tại bản Kết luận giám định số 5924/KL-KLHS ngày 30/8/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội, kết luận: Chữ ký, chữ viết dòng họ tên Đinh Thị Ngân G (dưới chữ ký) trên các hoá đơn GTGT (Ký hiệu từ A1 đến A14); chữ ký đứng tên Đinh Thị Ngân G trên các hợp đồng (Ký hiệu từ A15 đến A23, từ A25 đến A32, từ A39 đến A53, từ A55 đến A59, A61) với chữ ký, chữ viết đứng tên Đinh Thị Ngân G trên các mẫu so sánh (Ký hiệu M1 đến M3) là chữ **do cùng một người ký và viết ra**.

Tại bản Kết luận giám định tư pháp ngày 23/01/2024, Cục thuế thành phố Hà Nội, kết luận: Công ty TNHH SX và TM tổng hợp W Việt Nam đã mua 20 tờ hóa

đơn GTGT của Công ty TNHH thương mại dịch vụ may mặc V (Thực chất Công ty này không hoạt động sản xuất kinh doanh, không có hoạt động giao dịch mua bán hàng hóa với Công ty TNHH SX và TM tổng hợp W Việt Nam) để kê khai khấu trừ thuế GTGT đầu vào làm giảm số thuế phải nộp là hành vi trốn thuế, gian lận thuế quy định tại Khoản 4 Điều 108 Luật quản lý thuế số 78/2006/QH11 ngày 29/11/2006 và Khoản 4 Điều 143 Luật quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019. Về số tiền trốn thuế, giám định viên xác định số tiền thuế giá trị gia tăng trốn là: **361.833.961 đồng.** (*trong đó: Năm 2019 là: 195.367.535 đồng; Năm 2020 là: 166.466.426 đồng*).

Quá trình điều tra Đinh Thị Ngân G đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và khai nhận: Trong quá trình hoạt động kinh doanh của Công ty W Việt Nam, do có nhu cầu mua phụ kiện may mặc, G đã đến chợ B, Quận X, TP Hồ Chí Minh để mua các mặt hàng như vải, khuy áo, kim chỉ. Khi G chọn hàng xong và yêu cầu các tiểu thương ở chợ cung cấp hoá đơn GTGT nhưng các tiểu thương nói với G là chợ bán lẻ, không có hoá đơn GTGT và cho G số điện thoại của Công ty V. Sau đó, G gọi điện thoại thì gặp người tên T (nhân viên Công ty V), T có giao lại cho P (G không biết họ tên đầy đủ và lai lịch của P; P tự giới thiệu là kế toán Công ty V) trực tiếp làm việc với G. Trong khoảng thời gian từ tháng 9/2019 đến tháng 3/2020, G đã trao đổi với P và đã mua tổng 20 tờ hoá đơn GTGT của Công ty V. Sau các lần mua hoá đơn, G thực hiện các giao dịch chuyển tiền liên quan đến việc mua 20 tờ hóa đơn GTGT của Công ty V cho tài khoản mang tên Lê Hoàng N (không biết địa chỉ cụ thể).

Ngày 29/5/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thường Tín tiến hành xác minh hoạt động của Công ty TNHH thương mại dịch vụ may mặc V: Tại các địa chỉ 12/2A Lê Lợi, ấp Tâm Thới 2, xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn, TP Hồ Chí Minh; 71/51 Bùi Công Trường, ấp 2, xã Nhị Bình, huyện Hóc Môn, TP Hồ Chí Minh và 161 Đặng Thúc Vinh, xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn, TP Hồ Chí Minh. Qua xác minh tại địa chỉ trên không có Công ty TNHH thương mại dịch vụ May mặc V hoạt động. Không có ai tên là Trần Thị V sinh sống tại địa chỉ trên. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thường Tín tiến hành lấy lời khai của Trần Thị V, Vân khai nhận thường xuyên sinh sống và làm việc tại huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang và có sử dụng chứng minh thư nhân dân số 311519764, do Công an huyện G, tỉnh T cấp và không nhớ ngày. Năm 2018 V bị rơi mất chứng minh thư nhân dân ở đâu không rõ. Sau đó, Vân được cấp lại Căn

cước công dân số xxxxxx206, cấp ngày 28/6/2022 do Cục quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an cấp. Vân không quen biết ai tên Lê Hoàng N và Đinh Thị Ngân G, Vân chưa bao giờ thành lập cũng không tham gia bất cứ hoạt động gì liên quan đến Công ty TNHH thương mại dịch vụ May mặc V nêu trên.

Lê Hoàng N khai nhận: Đầu năm 2019, N đang làm thuê tại một quán ăn ở Quận 5, TP Hồ Chí Minh thì quen biết người tên T2 và tên Q (không rõ nhân thân lai lịch), T2 và Q thuê N làm quản lý một số tài liệu giấy tờ, hóa đơn GTGT, con dấu của một số Công ty và cho N đi giao hóa đơn GTGT do T2 và Q liên hệ bán được, nếu N tự liên hệ bán được thì được hưởng 0,5% giá trị tiền bán hóa đơn. Q và T2 trả cho N 7.000.000đ/tháng. Trong thời gian làm thuê cho T2 và Q, N có nhận nhiều giao dịch chuyển tiền từ các người mua hoá đơn giá trị gia tăng do T2 và Q bán, trong đó có giao dịch của người mang tên Đinh Thị Ngân G. Toàn bộ số tiền nhận được N rút tiền mặt, sau đó đưa cho T2 và Q, N là người nhận tiền của Đinh Thị Ngân G thực hiện hành vi Mua bán trái phép hoá đơn. Đối với hành vi trên, Cơ quan CSĐT - Công an TP Hồ Chí Minh đã khởi tố bị can đối với Lê Hoàng N về tội "Mua bán trái phép hoá đơn". Ngày 10/6/2022, Lê Hoàng N bị Toà án nhân dân TP Hồ Chí Minh xử phạt tiền với số tiền là 200.000.000 đồng về hành vi Mua bán trái phép hóa đơn.

Tại Cáo trạng số 14/CT-VKSTT ngày 06/02/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín đã truy tố Đinh Thị Ngân G về tội "Trốn thuế" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 200 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, đánh giá nhân thân, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đại diện viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đinh Thị Ngân G phạm tội "Trốn thuế ".

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 200; điểm b, i, s, n khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt Đinh Thị Ngân G từ 12 - 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 - 30 tháng kể từ ngày tuyên án.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị: Buộc bị cáo phải nộp lại số tiền đã trốn thuế nhằm thu lời bất chính là 361.833.961 đồng. Xác nhận bị cáo Đinh Thị Ngân G đã kê khai nộp bổ sung số tiền thuế đã trốn cho Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại tổng hợp W Việt Nam tại Chi cục thuế khu vực Thường Tín- Phú Xuyên với số tiền là 123.207.249 đồng. Ngày 19/4/2024, bị cáo Đinh Thị Ngân G tự nguyện nộp thêm số tiền 30.000.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thường Tín theo Biên lai thu tiền số 0016209 để khắc phục hậu quả của hành vi trốn thuế. Đối trừ vào số tiền bị cáo đã trốn thuế là 361.833.961 đồng, bị cáo Đinh Thị Ngân G còn phải nộp 208.626.712 đồng để sung quỹ nhà nước.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo G hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s, i, n khoản 1 Điều 51 BLHS, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, gia đình hoàn cảnh khó khăn do đang nuôi con nhỏ, em gái ruột bị ung thư, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Vì vậy, không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo để thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

Tranh luận tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận. Người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến tranh luận, giữ nguyên quan điểm đã trình bày tại phiên tòa.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình, có thái độ ăn năn hối cải và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ định tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa khẳng định: Trong khoảng thời gian từ tháng 9/2019 đến tháng 3/2020, Đinh Thị Ngân G là Giám đốc Công ty TNHH sản xuất và thương mại tổng hợp W Việt Nam đã mua trái phép tổng số 20 tờ hoá đơn giá trị gia tăng của Công ty TNHH TMDV May mặc V ghi khống nội dung và giá trị hàng hoá với tổng giá trị hàng hoá trước thuế là 4.501.884.549 đồng, thuế GTGT là 450.188.459 đồng để kê khai khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào năm 2019, 2020 tại Chi cục thuế Thường Tín - Phú Xuyên và được khấu trừ thuế GTGT đầu vào, làm giảm số thuế giá trị gia tăng phải nộp là: 361.833.961 đồng (trong đó năm 2019 là: 195.367.535 đồng; năm 2020 là: 166.466.426 đồng). Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, vật chứng cũng như các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, xác định được bị cáo Đinh Thị Ngân G đã có hành vi "Trốn thuế" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 200 của Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của nhà nước, làm giảm thu ngân sách nhà nước, ảnh hưởng xấu đến đường lối phát triển kinh tế - xã hội và chính sách thuế của nhà nước, gây bức xúc trong dư luận xã hội. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết hành vi trốn thuế là vi phạm pháp luật nhưng do hám lợi đã cố ý thực hiện tội phạm, mua bán trái phép hóa đơn để kê khai khấu trừ thuế, làm giảm số tiền thuế phải nộp vào ngân sách nhà nước. Do đó cần áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, cũng như để răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã tự nguyện khắc phục được một phần hậu quả; bị cáo là phụ nữ có thai khi thực hiện tội phạm; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, phải chăm sóc mẹ già yếu và em gái không có gia đình đang bị ung thư, chồng bị cáo là người nước ngoài không có công việc ổn định và các con nhỏ đều sống phụ

thuộc vào bị cáo; đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, i, n, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự được áp dụng để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại Điều 51 BLHS và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tại Điều 52 BLHS, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, cũng như để răn đe và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 4 Điều 200 Bộ luật hình sự quy định người phạm tội có thể bị phạt tiền. Tuy nhiên, xét bị cáo có hoàn cảnh khó khăn đang nuôi mẹ già yếu và em gái bị ung thư, là lao động chính trong gia đình, công ty của bị cáo sau dịch Covid làm ăn gặp nhiều khó khăn về tài chính, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị: Buộc bị cáo phải nộp lại số tiền đã trốn thuế nhằm thu lời bất chính là 361.833.961 đồng. Xác nhận bị cáo Đinh Thị Ngân G đã kê khai nộp bổ sung số tiền thuế đã trốn cho Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại tổng hợp W Việt Nam tại Chi cục thuế khu vực Thường Tín- Phú Xuyên với số tiền là 123.207.249 đồng. Ngày 19/4/2024, bị cáo Đinh Thị Ngân G tự nguyện nộp thêm số tiền 30.000.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thường Tín theo Biên lai thu tiền số 0016209 để khắc phục hậu quả của hành vi trốn thuế. Đối trừ vào số tiền bị cáo đã trốn thuế, bị cáo Đinh Thị Ngân G còn phải nộp 208.626.712 đồng để sung quỹ nhà nước.

[8] Về các vấn đề khác:

Đối với Trần Thị V là người đại diện theo pháp luật trên giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty TNHH thương mại dịch vụ May mặc V, quá trình điều tra Vân khai chưa bao giờ thành lập cũng không tham gia bất cứ hoạt động gì liên quan đến Công ty TNHH thương mại dịch vụ May mặc V, không quen biết Lê Hoàng N và Đinh Thị Ngân G nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

Đối với hành vi Lê Hoàng N nhận giao dịch chuyển tiền mua hoá đơn giá trị gia tăng của Đinh Thị Ngân G, Cơ quan CSĐT - Công an TP Hồ Chí Minh đã

khởi tố bị can đối với Lê Hoàng N về tội "Mua bán trái phép hoá đơn". Ngày 10/6/2022, Lê Hoàng N bị Toà án nhân dân TP Hồ Chí Minh xử phạt tiền với số tiền là 200.000.000 đồng về hành vi Mua bán trái phép hóa đơn nên không xem xét trong vụ án này.

Đối với những người tên T và P mà Đinh Thị Ngân G khai là người mà G đã liên hệ để mua hoá đơn của Công ty TNHH thương mại dịch vụ May mặc V. Cơ quan CSĐT Công an - huyện Thường Tín đã điều tra, xác minh nhưng chưa làm rõ được nhân thân, lai lịch. Do đó không đề cập xử lý trong vụ án này mà tiếp tục xác minh làm rõ sẽ đề nghị xử lý sau là có căn cứ và đúng pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, 332, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 200; điểm b, i, n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106; 136; 331, 332, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đinh Thị Ngân G phạm tội "Trốn thuế".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đinh Thị Ngân G 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai mươi tư) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Đinh Thị Ngân G cho Ủy ban nhân dân phường Y Sở, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về biện pháp tư pháp: Buộc bị cáo phải nộp lại số tiền đã trốn thuế nhằm thu lời bất chính là 361.833.961 đồng. Xác nhận bị cáo Đinh Thị Ngân G đã kê khai nộp bổ sung số tiền thuế đã trốn cho Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại

tổng hợp W Việt Nam tại Chi cục thuế khu vực Thường Tín- Phú Xuyên với số tiền là 123.207.249 đồng. Ngày 19/4/2024, bị cáo Đinh Thị Ngân G tự nguyện nộp thêm số tiền 30.000.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thường Tín theo Biên lai thu tiền số 0016209 để khắc phục hậu quả của hành vi trốn thuế. Đối trừ vào số tiền bị cáo đã trốn thuế, bị cáo Đinh Thị Ngân G còn phải nộp 208.626.712 đồng *(Hai trăm linh tám triệu, sáu trăm hai mươi sáu nghìn, bảy trăm mười hai đồng)* để sung quỹ nhà nước.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Đinh Thị Ngân G phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
-TAND TP. Hà Nội;
-VKSND huyện Thường Tín;
-Công an huyện Thường Tín;
-Chi cục THADS huyện Thường Tín;
-Bị cáo, người có QLNVLQ;
-Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đoàn Lan Hương